TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Lạc, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Dương Quang H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Quang H và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Quang P, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2016; anh Dương Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 4 năm 2019 đến khi cháu P thành niên.

[3] Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Dương Quang H và chị Vũ Thị T thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Quang H và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Quang P, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2016; anh Dương Quang H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng, kể từ tháng 4 năm 2019 đến khi cháu P thành niên. Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Dương Quang H và chị Vũ Thị T mỗi người nộp 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số: AA/2017/0000689 ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh H và chị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã Y;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Hương